# CHƯƠNG II: ĐẤT TRỒNG

## BÀI 5: GIÁ THỂ TRỒNG CÂY

## A. TRẮC NGHIỆM

### 1. NHẬN BIẾT (9 câu)

**Câu 1:** Giá thể là gì?

A. Giá thể là tên gọi chung của các vật liệu hoặc hỗn hợp các vật liệu giúp tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển bộ rễ cây trồng.

B. Giá thể là các vật liệu để trồng cây, hạn chế giữ nước, độ thoáng khí nhằm tạo môi trường duy trì dinh dưỡng cho cây.

C. Giá thể là giá đỡ để trồng cây trên cao, hỗ trợ cây hấp thu tinh khí của trời đất.

D. Giá thể là một loại phân bón được ủ tự nhiên hoặc nhân tạo trong các hộp xốp nhằm giúp đất giảm bớt sự thoái hoá.

**Câu 2:** Dùng giá thể để trồng cây có lợi ích gì?

A. Dễ trồng, chăm sóc thuận tiện.

B. Giúp cây trồng khoẻ, sinh trưởng và phát triển tốt, sạch bệnh

C. Tạo ra nguồn nông sản sạch và an toàn cho người sử dụng.

D. Tất cả các phương án trên.

**Câu 3:** Các giá thể than bùn, mùn cưa, trấu hun, xơ dừa thuộc nhóm gì?

A. Giá thể vô cơ

B. Giá thể tổng hợp

C. Giá thể hữu cơ

D. Giá thể cơ bản

**Câu 4:** Đâu **không** phải là một ưu điểm của giá thể than bùn?

A. Xốp, nhẹ

B. Đặc, nặng, kị khí

C. Giữ ẩm tốt

D. Chất dinh dưỡng không bị rửa trôi sau mỗi lần tưới cây.

**Câu 5:** Nhược điểm của giá thể than bùn là gì?

A. Hàm lượng các vitamin thiết yếu cho cây trồng thấp

B. Hàm lượng các khí quan trọng thiếu hụt nên khi sử dụng cần bổ sung thêm.

C. Hàm lượng các chất dinh dưỡng thiết yếu cho cây trồng thấp

D. Hàm lượng nước có thể đọng lại trong mỗi lần tưới là quá ít dù tưới nhiều lần.

**Câu 6:** Điền vào chỗ trống cho câu sau: “Giá thể mùn cưa chủ yếu là … nên có độ thoáng khí …, giữ ẩm …

A. phophoric, thấp, đều.

B. saccarose, mạnh, không đều.

C. cellulose, thấp, không đều

D. acid nitric, cao, lâu.

**Câu 7:** Giá thể xơ dừa là gì?

A. Là loại giá thể tạo ra từ vỏ dừa.

B. Là loại giá thể được tạo ra từ vỏ dừa được làm nhỏ, loại bỏ các chất độc hại với cây trồng và được xử lí với chế phẩm vi sinh vật.

C. Là loại giá thể mà xơ dừa được xay thành bột, ngâm trong chế phẩm sinh học.

D. Là loại giá thể có tính chất kích thích mạnh mẽ cho cây trồng nhưng gây ô nhiễm môi trường.

**Câu 8:** Câu nào sau đây **không** đúng về giá thể perlite?

A. Giá thể perlite có chứa nhiều nhôm, một phần nhôm giải phóng ra ngoài làm giảm độ pH.

B. Giá thể perlite có rất nhiều ưu điểm.

C. Giá thể perlite có tính bất ổn về tính chất vật lí, tính trơ hoá học.

D. Giá thể perlite có màu trắng, xốp, nhẹ, ngậm nước, chứa nhiều khoáng chất.

**Câu 9:** Các bước sản xuất giá thể gốm bao gồm:

1. Nghiền vật liệu đã thu gom, nặn thành viên.

2. Thu gom phụ phẩm nông nghiệp, đất phù sa, đất sét về xưởng sản xuất.

3. Nung các viên đã nặn ở nhiệt độ cao (từ 1200oC đến 1300oC).

4. Kiểm tra chất lượng, đóng góp thành phần và đưa ra thị trường.

Hãy sắp xếp chúng theo thứ tự đúng.

A. 1, 2, 4, 3

B. 4, 3, 2, 1

C. 3, 1, 4, 2

D. 2, 1, 3, 4

### 2. THÔNG HIỂU (7 câu)

**Câu 1:** Quá trình tạo ra giá thể perlite **không** bao gồm bước nào sau đây?

A. Xay, nghiền nhỏ quặng đá perlite (từ 0,2 mm đến 1 mm)

B. Ngâm trong dung dịch dinh dưỡng trong 1 giờ để đá perlite hấp thụ dưỡng chất.

C. Nung ở nhiệt độ từ 800 oC đến 850 oC.

D. Để nguội, kiểm tra chất lượng, đóng gói thành phẩm và đưa ra thị trường.

**Câu 2:** Giá thể perlite là gì?

A. Là loại giá thể tạo ra từ lượng đá perlite trong tự nhiên bằng cách xay, nghiền nhỏ và nung ở nhiệt độ cao.

B. Là loại giá thể hữu cơ đặc biệt, được tổng hợp từ perlite tự nhiên với phân hữu cơ.

C. Là loại giá thể có thể khiến cây trồng gẫy, đổ nếu không chăm chú.

D. Là loại giá thể được đặt tên theo nhà bác học Perlite. Nó được tạo ra từ đá vôi bằng cách xay nghiền nhỏ và nung ở 1000oC.

**Câu 3:** Giá thể than bùn là gì?

A. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loại thực vật khác nhau, thuỷ phân trong điều kiện kị khí.

B. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loài động vật khác nhau, thuỷ phân trong điều kiện kị khí.

C. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loại thực vật khác nhau, phân rã trong điều kiện khí nóng.

C. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loài động vật khác nhau, phân rã trong điều kiện khí nóng.

**Câu 4:** Chế phẩm vi sinh vật mà giá thể mùn cưa được ủ với có tác dụng gì?

A. Tổng hợp cellulose, xoá tan mầm bệnh

B. Tổng hợp cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt

C. Phân giải cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt

D. Phân giải cellulose, ức chế mầm bệnh.

**Câu 5:** Giá thể trấu hun có ưu điểm gì khác hẳn giá thể mùn cưa?

A. Tốt cho đất trồng và cây trồng

B. Trấu hun có hàm lượng kali lớn giúp cây cứng cáp, chống rét tốt.

C. Trấu hun có hàm lượng muối lớn, giúp cây lớn nhanh hơn.

D. Không có.

**Câu 6:** Câu nào sau đây **không** đúng về giá thể trấu hun?

A. Giá thể trấu hun là loại giá thể được tạo bởi quá trình đốt vỏ trấu của hạt thóc trong điều kiện khí nóng.

B. Giá thể trấu hun có ưu điểm là sạch, tơi xốp, giữ nước và phân tốt, không có nấm bệnh và vi khuẩn,…

C. Giá thể trấu hun có dinh dưỡng kém, hấp thu nhiệt lớn.

D. Bước 1 của quá trình sản xuất là thu nhập trấu về cơ sở sản xuất.

**Câu 7:** Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Giá thể xơ dừa có nhược điểm là nặng, đặc, không thoáng khí.

B. Giá thể xơ dừa có chứa tanin, lignin dễ phân huỷ nên giúp ích cho quá trình hút dinh dưỡng và nước của rễ cây.

C. Dùng giá thể xơ dừa trong trồng cây mang lại năng suất cao nhưng đi đôi với nó là ô nhiễm không khí vì vậy cần có hệ thống lọc.

D. Dùng giá thể xơ dừa trong gieo hạt, trồng cây có tác dụng cải thiện quá trình trao đổi cation, tăng cường hoạt động của vi sinh vật cố định đạm.

### 3. VẬN DỤNG (4 câu)

**Câu 1:** Nhận định nào sau đây là **không** đúng?

A. Giá thể hữu cơ tự nhiên có nguồn gốc từ các vật liệu tự nhiên là xác các loại thực vật khác nhau, phối trộn với chế phẩm vi sinh vật.

B. Giá thể trơ cứng có nguồn gốc từ quặng đá hoặc từ đất sét, đất phù sa, phụ phẩm nông nghiệp được nghiền, nung ở nhiệt độ cao, phối trộn với chế phẩm vi sinh vật.

C. Giá thể hữu cơ tự nhiên rẻ hơn giá thể trơ cứng do không dùng đến việc nghiền quặng, dùng nhiệt độ cao để nung.

D. Giá thể trơ cứng có đặc tính nhẹ nên được sử dụng cây trên tầng cao.

**Câu 2:** Câu nào sau đây **không** đúng khi nói về giá thể gốm?

A. Giá thể gốm là loại giá thể được sản xuất từ đất sét, đất phù sa, một số sản phậm phụ nông nghiệp bằng cách nghiền, nặn thành viên, và nung ở nhiệt độ cao.

B. Giá thể gốm là giá thể vô cơ, xốp, nhẹ, thoáng khí, có các lỗ liên thông với nhau, có khả năng giữ chất dinh dưỡng giúp rễ cây phát triển tốt.

C. Giá rẻ, chất lượng không cao, thích hợp cho trong cây trang trí.

D. Không giữ nước, khô nhanh, không chứa chất dinh dưỡng.

**Câu 3:** Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về những đặc điểm chung của các bước sản xuất giá thể hữu cơ tự nhiên?

A. Bất cứ giá thể nào cũng đều có các bước chung là thu gom nguyên liệu, phơi khô, phối trộn với chế phẩm vi sinh vật, đóng gói thành phẩm và đưa ra thị trường.

B. Bước 1 thường là tập kết, thu gom nguyên liệu để làm giá thể mong muốn.

C. Chế phẩm vi sinh vật luôn được dùng đến.

D. Bước 4 thường là kiểm tra chất lượng, đóng gói và đưa ra thị trường.

**Câu 4:** “Các loại giá thể hữu cơ đều trộn với một ít đất.” Đáp lại câu này như nào cho hợp lí?

A. Đúng. Dù giá thể làm từ những vật liệu nào thì vẫn phải có đất cây mới lên được.

B. Không đúng. Giá thể đã cung cấp môi trường đủ sức để cây có thể lớn mà không cần đất.

C. Không hoàn toàn đúng. Một số cần trộn với đất, một số không cần.

D. Hãy mua về các loại giá thể về để kiểm chứng.

### 4. VẬN DỤNG CAO (1 câu)

**Câu 1:** Câu nào sau đây **không** nói đúng về sự giống hoặc khác nhau giữa giá thể và đất trồng?

A. Giá thể do con người tạo ra còn đất trồng có sẵn trong tự nhiên.

B. Đều giúp cây trồng có thể sinh sống, phát triển.

C. Đều có keo đất và khả năng hấp phụ, tạo điều kiện cho rễ cây hút chất dinh dưỡng.

D. Đất trồng có thành phần sinh vật đất gồm côn trùng, giun, động vật nguyên sinh, các loại tảo và các vi sinh vật. Giá thể chỉ có các vi sinh vật.

## B. ĐÁP ÁN

**1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. A | 2. D | 3. C | 4. B | 5. C |
| 6. C | 7. B | 8. C | 9. D |  |

**2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. D | 5. B |
| 6. A | 7. D |  |  |  |

**3. VẬN DỤNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. B |  |

**4. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. C |  |  |  |  |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**